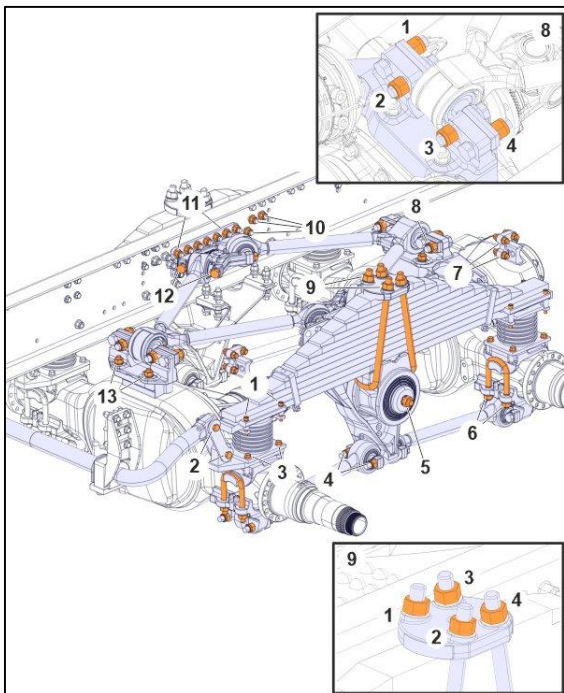




Nhíp lá sau, Lực siết Hệ thống treo sau



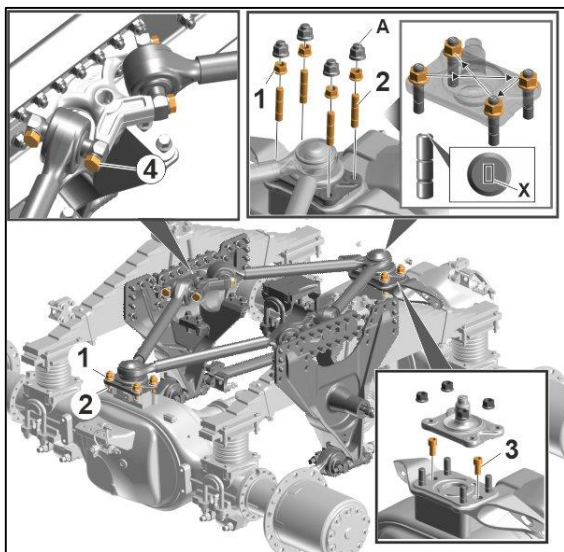
1	Cao su nhíp, vít		85 ±15 Nm
2	Thanh chống lật, vít		275 ±45 Nm
3	Tấm đế nhíp, vít		140 ±25 Nm
4	Thanh giằng cầu (giò gà), đai ốc		430 ±70 Nm
	Gối kê nhíp, vít hoặc vít cây		100 ±30 Nm
5	Gối kê nhíp, đai ốc	1	100 Nm
		2	350 ±50 Nm
		3	700 ±100 Nm
		4	900 ±140 Nm
6	Cầu sau, bu lông U, đai ốc		350 ±55 Nm
7	Dùng va chạm, vít		175 ±30 Nm
8	Thanh chữ V, bên trục, đai ốc	1	Trình tự siết: 2 & 3, 150 ±45 Nm
		2	Trình tự siết: 2 & 3, 300 ±90 Nm
		3	Trình tự siết: 2 & 3, 500 ±120 Nm
		4	Trình tự siết: 2 & 3, 750 ±120 Nm
		5	Trình tự siết: 1 & 4, 150 ±45 Nm
		6	Trình tự siết: 1 & 4, 300 ±90 Nm
		7	Trình tự siết: 1 & 4, 500 ±120 Nm
		8	Trình tự siết: 1 & 4, 750 ±120 Nm
9	Nhíp lá, bu lông U, đai ốc	1	Trình tự siết: 1 - 4, 10 – 60 Nm
		2	Trình tự siết: 1 - 4, 150 ±20 Nm
		3	Trình tự siết: 1 - 4, 300 ±50 Nm
		4	Trình tự siết: 1 - 4, 660 ±85 Nm
10	Giá neo cố định giá chuyển hướng		275 ±45 Nm
11	Thanh chữ V, giá đỡ, vít		275 ±45 Nm
12	Thanh chữ V, bên khung, vít		490 ±50 Nm
13	Thanh chữ V, tấm bệ đỡ, đai ốc	Thanh chữ V, tấm bệ đỡ, vít cây	90 ±10 Nm
		Thanh chữ V, tấm bệ đỡ, đai ốc	310 ±50 Nm

Thanh chữ V (loại khớp bi), lực siết

Lưu ý:

Trong khi lắp vít cây giá đỡ thanh chữ V (2), dấu chấm (X) phải ở trên cùng (đầu đai ốc).

Sử dụng nắp nhựa (A) sau khi áp dụng mô-men xoắn cuối cùng vào từng đai ốc (1).



1. Thanh chữ V, giá đỡ, đai ốc	M18	Trình tự siết: dạng chéo hình chữ thập, 310 ±50 Nm
2. Thanh chữ V, giá đỡ, vít cây	M18	90 ±10 Nm
3. Thanh chữ V, tấm đệm, vít (cầu truyền động đầu tiên)	M16	275 ±45 Nm
4. Thanh chữ V, giá đỡ khung, vít	M20	490 ±50 Nm